

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 16/2020/TT-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2020

THÔNG TƯ

Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Thái Bình

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số [12/2017/NĐ-CP](#) ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số [58/2017/NĐ-CP](#) ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Thái Bình.

Điều 1. Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định

- Vùng nước cảng biển Thái Bình thuộc địa phận tỉnh Thái Bình là vùng nước cảng biển tại khu bến Diêm Điền và khu vực cửa sông Trà Lý.
- Vùng nước cảng biển Nam Định thuộc địa phận tỉnh Nam Định là vùng nước cảng biển tại khu vực Ninh Cơ.

Điều 2. Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định

- Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Thái Bình tính theo mực nước thủy triều lớn nhất được quy định như sau:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối lần lượt các điểm theo thứ tự TB1, TB2, TB3, TB4 và TB5, có tọa độ sau đây:

TB1:	20°33'48"N,	106°34'30"E;
TB2:	20°30'00"N,	106°44'15"E;
TB3:	20°24'30"N,	106°44'15"E;
TB4:	20°24'30"N,	106°39'35"E;
TB5:	20°28'00"N,	106°35'37"E.

b) Ranh giới về phía đất liền: được giới hạn từ điểm TB1 chạy dọc theo bờ phải sông Diêm Điền (tính từ biển vào) đến cách cầu Diêm Điền 100m về phía hạ lưu cắt ngang qua sông chạy dọc theo bờ trái đến cửa sông Diêm Điền (kể cả lạch cống Diêm Điền và lạch Quang Lang), từ cửa sông Diêm Điền chạy dọc theo bờ biển đến cửa sông Trà Lý, cắt ngang qua cửa sông Trà Lý sang bờ trái sông Trà Lý đến điểm TB5.

c) Tọa độ các điểm TB1, TB2, TB3, TB4 và TB5 áp dụng theo hệ tọa độ VN - 2000 và được chuyển đổi sang Hệ tọa độ WGS-84 như sau:

Vị trí	Hệ VN - 2000		Hệ WGS - 84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
TB1	20°33'48"	106°34'30"	20°33'44.4"	106°34'36.8"
TB2	20°30'00"	106°44'15"	20°29'56.4"	106°44'21.8"
TB3	20°24'30"	106°44'15"	20°24'26.4"	106°44'21.8"
TB4	20°24'30"	106°39'35"	20°24'26.4"	106°39'41.8"
TB5	20°28'00"	106°35'37"	20°27'56.4"	106°35'43.8"

2. Phạm vi vùng nước cảng biển Nam Định thuộc địa phận tỉnh Nam Định tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định cụ thể như sau:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối lần lượt các điểm theo thứ tự ND1, ND2, ND3, ND4 và ND5, có tọa độ sau đây:

ND1: 20°01'00"N, 106°12'32,65"E;